

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày 16-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Khiêm

Ông Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Sinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Đạt và bà Phương Thị Tiếp - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2026/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Phương Văn H, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2001 tại xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020201004993; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phương Văn T1 và bà Hoàng Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2025 đến ngày 16/12/2025 chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965. Căn cước công dân số 020165008502; địa chỉ: Số nhà A, thôn D, xã N, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Đặng Đình D, sinh năm 1974; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 13/12/2025, Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn nhận được tin báo về việc tại nhà bà Nguyễn Thị N có một nam thanh niên dùng dao không chế bà Nguyễn Thị N yêu cầu đưa tiền và tài sản. Ngay sau khi tiếp nhận

nguồn tin Công an xã N đã phối hợp với Công an tỉnh L tiến hành tiếp cận hiện trường nhà bà Nguyễn Thị N. Tại đây, lực lượng Công an bắt quả tang tại hành lang tầng 3 nhà bà Nguyễn Thị N có một nam thanh niên đang tìm cách tẩu thoát khỏi hiện trường, lực lượng Công an đã tiến hành khống chế đưa đối tượng về trụ sở Công an xã N để làm rõ hành vi vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra, đã làm rõ: Ngày 13/12/2025, Phương Văn H do thiếu tiền tiêu xài đã nảy sinh ý định Cướp tài sản. Khoảng 20 giờ 00 phút, Phương Văn H đến mua thuốc lá tại cửa hàng tạp hoá của bà Nguyễn Thị N, quan sát thấy bà Nguyễn Thị N ở nhà một mình, xung quanh không có người qua lại, bên cạnh là chợ D1, cầu thang từ tầng 2 lên các tầng trên của nhà bà Nguyễn Thị N được xây ngoài tường nhà, nên Phương Văn H nảy sinh ý định Cướp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 50 phút, Phương Văn H đi theo lối vào khu chợ D1, trèo lên hiên bê tông phía ngoài nhà, sau đó bám, leo trèo theo khung kim loại bảo vệ phía ngoài cầu thang lên xuống tầng 2 và tầng 3 nhà của bà Nguyễn Thị N. Phương Văn H đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị N, tại tầng 3 Phương Văn H nhìn thấy bà Nguyễn Thị N đang ngồi trong phòng nên Phương Văn H đi xuống tầng 2, thấy cửa phòng tại tầng 2 không khoá, Phương Văn H mở cửa vào nhà tìm kiếm tiền, tài sản nhưng không thấy. Phương Văn H quay lại, thấy 01 (một) con dao được buộc tại ban công tầng 2, Phương Văn H cầm theo con dao với mục đích dùng con dao để uy hiếp cướp tiền của bà Nguyễn Thị N. Khi lên đến tầng 3, Phương Văn H thấy bà Nguyễn Thị N đang trong nhà vệ sinh, Phương Văn H đẩy cửa vào dùng dao khống chế bà Nguyễn Thị N, yêu cầu bà Nguyễn Thị N đưa tiền. Phương Văn H dùng dao khống chế bà Nguyễn Thị N xuống tầng 1 để lấy tiền, trong quá trình đi xuống bà Nguyễn Thị N bỏ chạy và hô hoán hàng xóm nhưng sau đó lại bị Phương Văn H dùng dao khống chế. Khi xuống đến tầng 1, bà Nguyễn Thị N lấy tiền trong tủ kính đưa cho Phương Văn H. Sau khi lấy được tiền, Phương Văn H cất vào túi quần đằng sau bên trái, do nghe tiếng hô hoán của bà Nguyễn Thị N, ông Đặng Đình D đến gõ cửa nhà bà Nguyễn Thị N, do hoảng sợ nên Phương Văn H chạy theo cầu thang lên tầng 4 để trốn. Ngay lúc đó bà Nguyễn Thị N bỏ chạy ra ngoài đường rồi đóng cửa lại, thấy bị phát hiện nên Phương Văn H đã rút số tiền vừa cướp được tại khu vực hành lang tầng 4 rơi xuống chậu tại ban công tầng 3. Sau đó Phương Văn H bị lực lượng Công an bắt quả tang và đưa về trụ sở Công an xã N để làm việc.

Tại Kết luận giám định số 25/KL-KTHS, ngày 30/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 19cm, phần cán gỗ dài 11 cm, lưỡi dài 08 cm, phần lưỡi bị rỉ sét gửi giám định không phải là vũ khí.

Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSKV5 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị N không có yêu cầu bồi thường gì, về hình phạt đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phương Văn H phạm tội "Cướp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phương Văn H từ **07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù, tính từ ngày tạm giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 19cm, phần cán gỗ dài 11 cm, lưỡi dài 08 cm, phần lưỡi bị rỉ sét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội, cũng để bị cáo có cơ hội yên tâm cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng vắng mặt tuy nhiên trong hồ sơ đã có đủ lời khai của người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ, ngày 13/12/2025 tại thôn D, xã N, tỉnh Lạng Sơn, do thiếu tiền tiêu xài bị cáo Phương Văn H đã có hành vi dùng dao là phương tiện nguy hiểm uy hiếp, khống chế bà Nguyễn Thị N để cướp tài sản là tiền. Số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 4.385.000 đồng (bốn triệu ba trăm tám mươi năm nghìn đồng). Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, do vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phương Văn H về tội Cướp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo không chịu làm ăn lương thiện mà thực hiện hành vi Cướp tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng, bất bình cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Hội đồng xét xử xét thấy tình hình tội phạm Cướp tài sản hiện nay diễn biến phức tạp với tính chất, thủ đoạn ngày càng mạnh động, nguy hiểm...Để góp phần đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động của tội phạm Cướp tài sản, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự, củng cố được niềm tin của quần chúng vào cơ quan bảo vệ pháp luật cần cách ly bị cáo Phương Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe đối với bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung trong xã hội với loại tội này. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt, cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông ngoại là Hoàng Xuân T3 được Ủy ban nhân dân tặng bằng khen do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bản thân bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2020, tại phiên tòa bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình đã gây ra với bị hại, bị cáo được bị hại nhất trí xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo làm tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 19cm, phần cán gỗ dài 11 cm, lưỡi dài 08 cm, phần lưỡi bị rỉ sét bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với: Số tiền 4.385.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt được, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả cho bị hại bà Nguyễn Thị N. Quá trình bị cáo khống chế và đe dọa bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị N không bị thương tích gì nên không yêu cầu đề nghị gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Phương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra,

đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn H phạm tội Cướp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phương Văn H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2025.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 19cm, phần cán gỗ dài 11 cm, lưỡi dài 08 cm, phần lưỡi bị rỉ sét.
(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 02/4/2026).
4. Về án phí: Bị cáo Phương Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5- Lạng Sơn;
- Phòng PV06, PC10, PC02 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Lộc Bình - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Mai

